TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 106/2026/QĐST-HNGĐ	

Tây Ninh, ngày 28 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – TÂY NINH

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 362/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
1/ Ông **Trần Lương Minh Đ**, sinh năm 1980.
Địa chỉ: Ấp A, xã C, tỉnh Cà Mau.
Tạm trú: 14 khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh.
2/ Bà **Trần Như Y**, sinh năm 1999.
Địa chỉ: Ấp A, xã C, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Năm 2022, ông Trần Lương Minh Đ và bà Trần Như Y quen biết kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố T, tỉnh Long An. Qua quá trình vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được nên các bên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa các đương sự. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các bên vẫn thống nhất ly hôn nên Tòa án đã lập biên bản ghi nhận việc hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Khi ly hôn, các bên cũng thống nhất giao 01 con chung tên Trần Minh T sinh ngày 08/5/2023 cho bà Y nuôi dưỡng, ông Đ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.400.000đ. Đối với tài sản chung, nợ chung, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét các yêu cầu này của đương sự.

[3] Nhận thấy các bên đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự về các vấn đề khác có liên quan đến đời sống chung của vợ chồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Lương Minh Đ và bà Trần Như Y thỏa thuận tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Lương Minh Đ và bà Trần Như Y thống nhất giao bà Y nuôi dưỡng 01 con chung tên Trần Minh T sinh ngày 08/5/2023. Ông Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.400.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng là vào ngày 10 Dương lịch hàng tháng, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng là ngày 10/8/2026.

Ông Trần Lương Minh Đ được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết vì quyền lợi con chung, ông Trần Lương Minh Đ, bà Trần Như Y được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con tại Tòa án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Lương Minh Đ và bà Trần Như Y thống nhất không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Lương Minh Đ và bà Trần Như Y thống nhất chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000đ ông Đ và bà Y đã nộp theo biên lai thu số 0000485 ngày 07/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, các đương sự đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- THADS;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Kiều Trinh